

Số: /KH-PGDĐT

Biên Hòa, ngày tháng năm 2022

## **KẾ HOẠCH** **Chiêu sinh lớp 1, tuyển sinh lớp 6, năm học 2022-2023**

Căn cứ văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về thông tư Ban hành Quy chế tuyển sinh Trung học cơ sở và tuyển sinh Trung học phổ thông (gọi tắt là Quy chế 03);

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ của trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ công văn số 1792/SGDĐT-NV1 ngày 17/5/2022 của Sở GD&ĐT tỉnh Đồng Nai về việc “Hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 6 THCS năm học 2022-2023”;

Căn cứ công văn số 7558/UBND-KGVX ngày 10/6/2022 của UBND thành phố Biên Hòa về việc “Chiêu sinh lớp 1, tuyển sinh lớp 6 năm học 2022 – 2023 trên địa bàn thành phố Biên Hòa”;

Phòng GD&ĐT thành phố Biên Hòa xây dựng kế hoạch chiêu sinh lớp 1, tuyển sinh lớp 6 năm học 2022-2023 như sau:

### **A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1.** Việc tuyển sinh phải đáp ứng yêu cầu công tác phổ cập giáo dục trên địa bàn phường, xã và kế hoạch phát triển giáo dục trên địa bàn thành phố.

**2.** Huy động 100% số học sinh 6 tuổi vào lớp 1 (tuyệt đối không tuyển trẻ thiếu tuổi vào lớp 1); 100% số học sinh đã hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6 (bao gồm tất cả trẻ khuyết tật).

**3.** Thực hiện nghiêm túc quy định về: Thời gian tuyển sinh, hồ sơ tuyển sinh, độ tuổi và số học sinh theo kế hoạch.

**4.** Đảm bảo công khai, công bằng về chỉ tiêu tuyển sinh, tuyển tuyển sinh, thời gian tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

### **B. ĐIỀU KIỆN, PHƯƠNG THỨC**

#### **I. Chiêu sinh lớp 1**

##### **1. Yêu cầu**

- Hiệu trưởng các trường tiểu học tham mưu với UBND phường, xã phân tuyến chiêu sinh lớp 1 trên địa bàn sao cho phù hợp với kế hoạch phát triển giáo dục chung của thành phố và của từng trường, đảm bảo cho tất cả trẻ trong độ tuổi đang sinh

sống trên địa bàn được ra lớp.

- Ở các phường, xã có nhiều trường tiểu học, khi phân tuyến cần chú ý đến các trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, các trường trong lộ trình chuẩn bị công nhận đạt chuẩn và các trường trong đề án trường tiên tiến của tỉnh.

## **2. Phương thức và đối tượng chiêu sinh**

- Tiếp nhận trẻ thực tế đang sinh sống tại địa bàn phường, xã phụ trách (có hộ khẩu thường trú, tạm trú). Đối với các phường, xã trên địa bàn có 2 trường tiểu học trở lên thì chiêu sinh theo khu phố đã được phân công thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học.

- Độ tuổi: Trẻ 6 tuổi (sinh năm 2016) thực tế đang sinh sống trên địa bàn phường, xã phụ trách;

## **3. Hồ sơ dự chiêu sinh**

- Đơn xin nhập học (theo mẫu).
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.
- Bản photocopy sổ hộ khẩu (không cần công chứng).

## **4. Thời gian, địa điểm và chỉ tiêu chiêu sinh**

a) Thời gian: Các trường tiểu học tổ chức đăng ký nhập học cho học sinh trong địa bàn được phụ trách từ ngày 25/7/2022 đến 02/8/2022 (*Tuyệt đối không tổ chức chiêu sinh sớm*).

b) Địa điểm: tại các trường tiểu học thuộc thành phố Biên Hòa.

c) Chỉ tiêu: Các trường tiểu học căn cứ vào chỉ tiêu đăng ký tổ chức chiêu sinh (*đính kèm chỉ tiêu*). Hiệu trưởng các trường tiểu học có số học sinh đăng ký nhập học vượt quá kế hoạch trường đã xây dựng (*về số học sinh hoặc số lớp*) phải báo cáo tình hình về Phòng GD&ĐT xin ý kiến chỉ đạo. *Tuyệt đối không nhận quá chỉ tiêu đăng ký khi chưa có ý kiến chỉ đạo của Phòng GD&ĐT.*

## **5. Tổ chức thực hiện**

- Tất cả các trường tiểu học tham mưu với Hội đồng giáo dục phường, xã, kết hợp với các ban ngành đoàn thể, khu phố tại địa phương tổ chức cuộc vận động “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” từ nay cho đến ngày khai giảng năm học 2022-2023. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu gặp khó khăn các trường tiểu học báo cáo bằng văn bản về Phòng GD&ĐT để có hướng giải quyết.

- Tại những phường, xã có nhiều trường tiểu học, trong tháng 6/2022, Hiệu trưởng các trường tiểu học tham mưu với Hội đồng giáo dục địa phương phân chia khu vực chiêu sinh, không để dồn vào một nơi, tạo sự căng thẳng, mất trật tự không cần thiết.

- Các trường tiểu học xây dựng Kế hoạch chiêu sinh năm học 2022-2023, thông báo lịch chiêu sinh, phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên của nhà trường. Khi nhận hồ sơ học sinh cần đối chiếu kiểm tra với sổ phổ cập giáo dục để tiến hành cập nhật sau khi tổ chức đi điều tra thực tế vào đầu tháng 7/2022. Lưu ý: trong Kế

hoạch chiêu sinh của nhà trường phải thể hiện cụ thể chỉ tiêu chiêu sinh (*như tổng số học sinh, tổng số lớp*), số lớp học 2 buổi/ngày và địa bàn chiêu sinh.

- Các trường tiểu học gửi Kế hoạch chiêu sinh, năm học 2022-2023 và bản photo biên bản họp của Hội đồng giáo dục phường, xã với các trường (*đối với các phường, xã có từ 2 trường tiểu học trở lên*) về Phòng GD&ĐT chậm nhất ngày 20/6/2022.

- Hiệu trưởng các trường tiểu học hoàn toàn chịu trách nhiệm về công tác chiêu sinh, tuyệt đối không để xảy ra những trường hợp trái tuyến. Báo cáo xin ý kiến Phòng GD&ĐT khi tiếp nhận học sinh khác tuyến nếu trường thiếu chỉ tiêu.

- Các trường phải tổ chức vận động hết số học sinh đã bỏ học các năm học trước hoặc bỏ học sau kỳ nghỉ hè năm 2022 trở lại học tập (nếu còn tuổi quy định vào học các trường phổ thông, nếu quá tuổi vận động vào các lớp Xoá mù chữ).

- Ngày 03/8/2022, các trường tiểu học báo cáo về bộ phận phổ thông Phòng GD&ĐT số lượng học sinh đã chiêu sinh (*thiếu, đủ so với chỉ tiêu*).

- Hiệu trưởng các trường tiểu học công bố kết quả chiêu sinh trong Hội đồng sư phạm và niêm yết ở bảng thông báo nhà trường theo quy định công khai vào ngày 05/8/2022. Hiệu trưởng các trường gửi báo cáo kết quả chiêu sinh kèm danh sách học sinh lớp 1 (theo mẫu đính kèm) về Phòng GD&ĐT vào ngày 06/8/2022.

## **II. Tuyển sinh lớp 6**

### **1. Chủ trương chung**

#### **a) Phương thức tuyển sinh**

- Tất cả các trường trung học cơ sở, trường phổ thông nhiều cấp học có tuyển sinh lớp 6 (gọi tắt là trường THCS) trong thành phố thực hiện tuyển sinh lớp 6 bằng hình thức xét tuyển. Phòng GD&ĐT khảo sát số lượng học sinh lớp 5 tại các trường tiểu học, phân chia địa bàn tuyển sinh hợp lý và lập phương án tuyển sinh trên địa bàn, tạo cơ hội cho tất cả học sinh trong độ tuổi quy định đã hoàn thành chương trình lớp 5 vào học lớp 6 trên địa bàn để đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

- Đối với các học sinh đã hoàn thành chương trình song ngữ tiếng Pháp ở bậc tiểu học, Trường THCS Thống Nhất đang thực hiện giảng dạy chương trình này tiếp nhận hết số học sinh đã hoàn thành chương trình song ngữ tiếng Pháp ở bậc tiểu học vào để tiếp tục chương trình lớp 6 theo mục tiêu của Đề án.

#### **b) Nguyên tắc tuyển sinh**

- Phòng GD&ĐT tham mưu UBND thành phố Biên Hòa quy định địa bàn xét tuyển phù hợp, thuận tiện cho học sinh. Phòng GD&ĐT khảo sát số lượng học sinh lớp 5 tại các trường tiểu học, phân chia địa bàn tuyển sinh hợp lý và lập phương án tuyển sinh trên địa bàn, tạo cơ hội cho tất cả học sinh trong độ tuổi quy định đã hoàn thành chương trình lớp 5 vào học lớp 6 trên địa bàn để đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

- Các trường THCS tuyển sinh theo địa bàn phường, xã phân đấu tuyển sinh hết tất cả học sinh trong độ tuổi quy định đã hoàn thành chương trình lớp 5 vào học lớp

6 trên địa bàn để đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và góp phần thực hiện công tác phổ cập giáo dục THCS, ưu tiên các đối tượng: học sinh khuyết tật, học sinh là dân tộc ít người.

- Tuyển sinh đủ chỉ tiêu theo kế hoạch, không vượt quá quy định về số lớp so với khả năng đáp ứng của nhà trường về tỉ lệ giáo viên/học sinh, điều kiện phòng học và cơ sở vật chất khác theo quy định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 02-NQ/HNTW ngày 24/12/1996 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII “không tổ chức trường chuyên ở tiểu học và trung học cơ sở, trừ các trường năng khiếu về nghệ thuật và thể thao”.

## **2. Chế độ tuyển thẳng; ưu tiên**

### **2.1. Đối tượng được tuyển thẳng**

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú;
- Học sinh là dân tộc rất ít người;
- Học sinh khuyết tật;
- Học sinh đạt giải cấp quốc gia do Bộ GD&ĐT tổ chức cho cấp tiểu học (Văn hoá, thể thao, văn nghệ).

### **2.2. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên**

#### **a) Cộng 2 điểm cho một trong các đối tượng:**

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;

#### **b) Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng:**

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

#### **c) Cộng 1 điểm cho một trong các đối tượng:**

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;

- Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

*Lưu ý:* Nếu học sinh rơi vào 2 hoặc 3 đối tượng ưu tiên thì chỉ được chọn điểm cộng cho đối tượng ưu tiên cao nhất.

### **3. Hồ sơ tuyển sinh**

a) Đơn dự tuyển.

b) Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

c) Học bạ cấp Tiểu học.

d) Giấy xác nhận thuộc đối tượng tuyển thẳng, ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có). Đối với học sinh khuyết tật nộp đủ hồ sơ theo quy định.

**4. Hội đồng tuyển sinh:** Thực hiện theo Điều 8, Quy chế 03.

### **5. Cách tính điểm xét tuyển:**

a) Tổng kết quả kiểm tra cuối năm 02 môn Toán, Tiếng Việt lớp 1, 2 cộng với kết quả kiểm tra 03 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh cuối năm lớp 3 cộng với kết quả kiểm tra 05 môn Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Sử - Địa và Tiếng Anh cuối năm lớp 4, 5 (cho theo điểm chẵn từ 01 đến 10, không cho điểm thập phân).

b) Điểm cộng thêm cho các đối tượng hưởng chính sách ưu tiên;

c) Điểm xét tuyển là tổng số điểm các mục: a + b của mục này.

Nếu nhiều người học có điểm bằng nhau vượt quá chỉ tiêu tuyển sinh thì xét theo trình tự như sau:

- Lấy tổng điểm bài kiểm tra cuối năm học của 05 môn Toán, Tiếng Việt, Khoa học, Sử -Địa, Tiếng Anh ở lớp 5 để xét;

- Lấy tổng điểm bài kiểm tra cuối năm học của 05 môn Toán, Tiếng Việt, Khoa học, Sử -Địa, Tiếng Anh ở lớp 4 để xét;

- Lấy tổng điểm bài kiểm tra cuối năm học các môn có điểm để xét theo trình tự lớp 3, lớp 2, lớp 1.

- Nếu vẫn bằng nhau thì lấy tổng điểm bài kiểm tra cuối học kỳ I các môn có điểm để xét theo trình tự lớp 5, lớp 4, lớp 3, lớp 2, lớp 1.

### **6. Thời gian tuyển sinh**

- Các trường tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh từ ngày 01/7/2022.

- Các trường nộp kết quả xét tuyển về Phòng GD&ĐT ngày 18/7/2022.

- Các trường công bố kết quả xét tuyển ngày 22/7/2022.

- Nhận hồ sơ trúng tuyển từ 22/7/2022 đến hết ngày 27/7/2022.

- Các trường báo kết quả tiếp nhận hồ sơ về Phòng GD&ĐT ngày 28/7/2022.

### **7. Phân vùng tuyển sinh**

Hiệu trưởng các trường THCS công lập căn cứ chỉ tiêu kế hoạch phát triển giáo

dục năm học 2022 - 2023 được giao tuyển sinh đủ số học sinh theo quy định; không giải quyết trường hợp nộp đơn trái tuyến; không giải quyết chuyển trường ngay sau khi công bố kết quả. Ngoài ra, Hiệu trưởng các trường THCS phải tiếp nhận hết số học sinh khuyết tật đã hoàn thành chương trình tiểu học cư ngụ trên địa bàn phố cấp giáo dục được phân công.

Phòng GD&ĐT thành phố Biên Hòa căn cứ đặc điểm loại hình trường lớp và tình hình phân bố dân cư trên địa bàn phân vùng tuyển sinh như sau:

### **7.1 Các trường THCS công lập trên địa bàn thành phố**

- Phụ huynh học sinh nộp hồ sơ tại trường THCS dự tuyển; nếu học sinh không trúng tuyển, phụ huynh có thể liên hệ với các trường trong khu vực còn thiếu chỉ tiêu để được tiếp nhận theo học lớp 6.

- Hội đồng tuyển sinh các trường THCS căn cứ kế hoạch phát triển để xét tuyển học sinh. Hiệu trưởng các trường THCS thực hiện nghiêm văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về thông tư Ban hành Quy chế tuyển sinh Trung học cơ sở và tuyển sinh Trung học phổ thông.

#### **(1) Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm:**

Xét tuyển sinh học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của các trường tiểu học Trịnh Hoài Đức, tiểu học Lê Văn Tám, tiểu học Quang Vinh, tiểu học Nguyễn Khắc Hiếu, tiểu học Nguyễn Du, tiểu học Tân Bửu.

**(2) Trường THCS Trần Hưng Đạo:** Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Trịnh Hoài Đức; xét tuyển học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của các trường tiểu học Tân Phong A, tiểu học Tân Phong B; học sinh trường tiểu học Lê Văn Tám cư trú khu phố 4, 5 phường Trung Dũng; học sinh trường tiểu học Tân Tiến cư trú khu phố 1, 3 phường Tân Tiến (nếu có nguyện vọng).

**(3) Trường THCS Tân Tiến:** Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Tân Tiến; xét tuyển một số học sinh của các trường tiểu học Phan Chu Trinh, tiểu học Tân Phong A, tiểu học Tân Phong B. Tiếp nhận một số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học các địa phương khác (nếu có nguyện vọng).

**(4) Trường THCS Tân Phong:** Xét tuyển học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của các trường tiểu học Tân Phong A, tiểu học Tân Phong B, tiểu học Phan Chu Trinh.

#### **(5) Trường THCS Thống Nhất:**

\* Tổ chức tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tăng cường tiếng Pháp và bằng tiếng Pháp (lộ trình A) của trường tiểu học Nguyễn Du; những học sinh không đủ điều kiện đạt lộ trình A thì tham gia tuyển sinh như học sinh bình thường;

\* Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Thống Nhất và xét tuyển học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của các trường Lê Văn Tám, Quang Vinh, Nguyễn Khắc Hiếu, Nguyễn Du (nếu có nguyện vọng).

#### **(6) Trường THCS Hùng Vương:** Xét tuyển học sinh hoàn thành chương

trình tiểu học của các trường tiểu học Nguyễn Du, Quang Vinh, Nguyễn Khắc Hiếu, Lê Văn Tám.

**(7) Trường THCS Quyết Thắng:** Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Nguyễn Du và một số học sinh các trường TH Nguyễn Khắc Hiếu, Quang Vinh, Lê Văn Tám (nếu có nguyện vọng).

**(8) Trường THCS Tam Hiệp:** Tiếp nhận toàn bộ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Tam Hiệp A, Tam Hiệp B và một số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học thuộc các phường Long Bình, Tân Mai (nếu có nguyện vọng).

**(9) Trường THCS Lê Lợi:** Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Tân Mai 1, Nguyễn An Ninh.

**(10) Trường THCS Bùi Hữu Nghĩa:** Xét tuyển học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của các trường tiểu học Hoàng Hoa Thám và Nguyễn Đình Chiểu.

**(11) Trường THCS Hoàng Diệu:** Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Nguyễn Tri Phương, Hoàng Hoa Thám, Nguyễn Đình Chiểu và xét tuyển một số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của các trường tiểu học thuộc phường Tân Biên (nếu có nguyện vọng).

**(12) Trường THCS Lý Tự Trọng:** Xét tuyển học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của các trường tiểu học Trần Quốc Toản, Võ Thị Sáu, Phù Đổng và một số học sinh của trường tiểu học Nguyễn Huệ (nếu có nguyện vọng).

**(13) Trường THCS Nguyễn Công Trứ:** Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của các trường tiểu học Chu Văn An, tiểu học Thánh Tâm và xét tuyển một số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Phù Đổng (nếu có nguyện vọng).

**(14) Trường THCS Võ Trường Toản:** Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của các trường tiểu học Hòa Bình, Nguyễn Huệ; xét tuyển một số học sinh của các trường tiểu học Võ Thị Sáu, Trần Quốc Toản (nếu có nguyện vọng).

**(15) Trường THCS Hòa Bình:** Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Tam Phước 2, Tam Phước 4 và một số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Tam Phước 3, Âu Cơ (nếu có nguyện vọng).

**(16) Trường THCS Tam Phước:** Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của các trường tiểu học Tam Phước 1, Tam Phước 3 và một số học sinh trường tiểu học Tân Mai 2, Âu Cơ (nếu có nguyện vọng).

**(17) Trường THCS Phước Tân 1:** Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Phước Tân và một số học sinh trường tiểu học Phước Tân 2 (từ tổ 1-38 khu phố Vườn Dừa), TH Tân Mai 2 (nếu có nguyện vọng).

**(18) Trường THCS Phước Tân 2:** Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Tân Cang, Phước Tân 2 (từ tổ 39-47 khu phố Vườn Dừa) và một số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học

Nguyễn Chí Thanh (nếu có nguyện vọng).

**(19) Trường THCS Hòa Hưng:** Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của các trường tiểu học An Hòa, Nguyễn Thị Sáu, Long Hưng và một số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Nguyễn Chí Thanh, Phước Tân 2 (nếu có nguyện vọng).

**(20) Trường THCS Long Bình Tân:** Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Long Bình Tân và một số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Nguyễn Chí Thanh (nếu có nguyện vọng).

**(21) Trường THCS Long Bình:** Xét tuyển học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của các trường tiểu học Nguyễn Chí Thanh, Phan Đình Phùng.

**(22) Trường THCS Hoàng Văn Thụ:** Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Phan Bội Châu và một số học sinh trường tiểu học Phan Đình Phùng, Nguyễn Chí Thanh (nếu có nguyện vọng).

**(23) Trường THCS Lê Quang Định:** Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Lý Thường Kiệt; xét tuyển học sinh hoàn thành chương trình tiểu học thuộc phường Tân Biên (nếu có nguyện vọng).

**(24) Trường THCS Trảng Dài:** Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Nguyễn Thái Học và học sinh trường tiểu học Hà Huy Giáp hiện cư trú tại khu phố 1, 2, 2A, 3, 3A, 5, 5A phường Trảng Dài.

**(25) Trường THCS Trường Sa:** Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Trảng Dài và học sinh trường tiểu học Hà Huy Giáp hiện cư trú tại các khu phố 4, 4A, 4B, 4C phường Trảng Dài.

**(26) Trường THCS Tam Hòa:** Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Tam Hòa, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học thuộc phường Tân Biên và một số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học thuộc địa bàn lân cận (nếu có nguyện vọng).

**(27) Trường THCS Bình Đa:** Tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của trường tiểu học Bình Đa, Trần Quốc Tuấn và một số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học thuộc địa bàn phường An Bình, Long Bình (nếu có nguyện vọng).

**(28)** Các trường THCS Hiệp Hòa, THCS Nguyễn Văn Trỗi, THCS Ngô Gia Tự, THCS Tân An, THCS Tân Hạnh, THCS Tân Bửu, THCS An Bình tiếp nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của các trường tiểu học trong địa bàn phường mình phụ trách và căn cứ vào khả năng tiếp nhận, thực hiện tiếp nhận những học sinh các trường ở các khu vực khác.

**7.2.** Trường tiểu học, trung học cơ sở Nguyễn Khuyến, trung học cơ sở Toàn Diện và các trường phổ thông có nhiều cấp học tổ chức tuyển sinh học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trên phạm vi thành phố.

## **8. Các trường phổ thông có nhiều cấp học**

- Căn cứ vào chỉ tiêu và hướng dẫn của Phòng GD&ĐT thành phố Biên Hòa



quy định để xét tuyển.

- Lập kế hoạch và thực hiện thời gian tuyển sinh lớp 6, năm học 2022-2023 theo đúng hướng dẫn của văn bản này.

### **9. Tổ chức thực hiện tuyển sinh**

- Hiệu trưởng các trường THCS lập kế hoạch tuyển sinh lớp 6, năm học 2022-2023 gửi về Phòng GD&ĐT trước ngày 15/6/2022.

- Mỗi trường THCS thành lập Hội đồng tuyển sinh làm nhiệm vụ tuyển sinh do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập. Thành phần của Hội đồng tuyển sinh thực hiện theo Quy chế 03.

- Trách nhiệm của trường THCS, Hội đồng tuyển sinh THCS thực hiện theo khoản 2, Điều 11 của Quy chế 03.

- Biên bản xét tuyển và danh sách học sinh được tuyển phải có đủ họ tên, chữ ký của tất cả thành viên trong Hội đồng.

- Hiệu trưởng các trường THCS căn cứ kế hoạch của Phòng GD&ĐT có trách nhiệm công khai toàn bộ kế hoạch tuyển sinh, thông báo tuyển sinh (cụ thể về chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian làm việc của trường) thông báo rộng rãi đến học sinh và phụ huynh. Tổ chức phân công người tiếp nhận hồ sơ, tổ chức xét duyệt, công khai kết quả trên bảng thông báo của nhà trường.

- Ngày 28/7/2022, các trường THCS báo cáo về Tổ phổ thông Phòng GD&ĐT số học sinh đã tiếp nhận (*thiếu, đủ so với chỉ tiêu*) để Phòng GD&ĐT công bố rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng.

Trên đây là kế hoạch chiêu sinh lớp 1, tuyển sinh lớp 6 năm học 2022-2023 trên địa bàn thành phố; Phòng GD&ĐT thành phố yêu cầu Hiệu trưởng các trường tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh, các trường tiểu học, THCS liên hệ về Phòng GD&ĐT thành phố Biên Hoà để được hướng dẫn, xử lý./.

#### **Nơi nhận:**

- Các trường TH, THCS;
- Sở GD&ĐT tỉnh Đồng Nai;
- TT. Thành uỷ Biên Hoà;
- TT. HĐND TP. Biên Hoà;
- UBND/TP Biên Hoà;
- VP. Thành uỷ Biên Hoà;
- VP. UBND/TP Biên Hoà;
- UBND 30 phường, xã;
- Phòng Văn hóa Thông tin thành phố;
- Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao TP;
- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT;
- Các bộ phận THPT, TTr, KH;
- Lưu:VT, PT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Võ Văn Minh**

